

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HS-PT

Ngày: 14-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Liên.

Các Thẩm phán: Bà Đỗ Thị Thắm.

Ông Phan Minh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Trường là Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Kiều Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 04/2023/TLPT-HS ngày 09 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Trần Quang L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 109/2022/HS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã H.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Quang L, sinh năm 1992 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn X, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Trần Quang H, sinh năm 1964 và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1968; có vợ: Lê Thị Kim T, sinh năm 1992, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/8/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành xong; ngày 17/12/2020 bị Công an huyện A, tỉnh Bình Định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nộp phạt xong ngày 24/12/2020. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2022 đến ngày 23/5/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có bị cáo Nguyễn Hữu L1 không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 25/3/2022, tại quán “Q” ở thôn X, xã A, huyện A, Nguyễn Hữu L1 cùng một số đối tượng khác dự sinh nhật của Trần Quang L. Trong lúc đang nhậu, L rủ cả nhóm đến quán karaoke chơi. L1 nói với L có đi thì mọi người góp tiền để mua ma túy. L nói lại với L1 ở huyện A không chơi được, dễ bị Công an bắt. L1 và L thống nhất qua huyện H, tỉnh Bình Định chơi. Sau đó, L1 gọi điện cho một người thanh niên tên P (không rõ địa chỉ, ở huyện H) mua 01 hộp 5 ma túy Ketamine và 05 viên thuốc lắc. Phúc báo giá 6.900.000 đồng và hẹn giao ma túy tại quán Karaoke O ở thị trấn T, huyện H. L1 nói lại với L đã mua được ma túy. L gọi điện thoại nói Trần Anh T thuê xe ô tô chở cả nhóm đi hát karaoke. Một lúc sau, cả nhóm lên 02 xe ô tô để di chuyển đến địa điểm sử dụng ma túy, cụ thể: Xe ô tô biển số 77A-169.XX do Nguyễn Vĩnh Lâm H điều khiển chở theo Nguyễn Hữu L1, Trần Quang L, Nguyễn Văn B, Ngô Tuấn V, Nguyễn Đăng N, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Hữu K (sinh ngày 09/11/2004), Nguyễn Thị Bích V1 (sinh ngày 12/4/2005); xe ô tô biển số 77A-129.26 do Trần Anh T điều khiển chở theo Tô Thị Mỹ H (sinh ngày 09/4/2004), Đặng Thị Trà M (sinh ngày 09/3/2006).

Trên đường đi, L nói với L1 trả tiền mua ma túy trước rồi L góp trả lại sau. Sau đó, L1 và P liên lạc với nhau thống nhất giao, nhận ma túy tại 01 cây cầu gần Trung tâm y tế huyện H. Khi đến điểm hẹn thì 02 xe ô tô dừng lại, L1 xuống gặp P nhận ma túy và đưa 6.000.000 đồng (nhưng L1 đếm nhầm là 6.500.000 đồng nên nói với P là 6.500.000 đồng). P nói lại với L1 còn thiếu 400.000 đồng. L nghe vậy nên đưa thêm cho P 400.000 đồng tiền mua ma túy. Lúc này, T và V đổi qua xe ô tô 77A-129.XX do T điều khiển. L1 nói với cả nhóm, Karaoke O chơi không được nên đổi địa điểm đến karaoke D, ở khu phố P, phường B, thị xã H chơi.

Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, cả nhóm tập trung đến phòng 203 cơ sở Karaoke D. Lúc này, L1 bẻ 05 viên thuốc lắc thành nhiều mảnh để trên vỏ gói thuốc lá màu nâu trên bàn và trực tiếp sử dụng 02 mảnh. Sau đó, L1 đưa cho L, V, H, M mỗi người 01 mảnh viên thuốc lắc; L, V1 sử dụng; riêng H và M không sử dụng mà vứt đi. B, N, V mỗi người sử dụng 01 mảnh viên thuốc lắc. Đối với ma túy Ketamine, L1 đổ ra tờ tiền 1.000 đồng, hơi nóng, cả mịn và dùng tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng xúc đổ lên tay L1, L, N, T để sử dụng. Trong lúc cả nhóm đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng chức năng phát hiện và thu giữ: 01 vỏ gói thuốc lá màu nâu bên trên có 04 mảnh viên nén màu xanh, 01 tờ tiền giấy mệnh giá 2.000 đồng, một mảnh nhựa màu trắng đen kích thước (0,85x0,4)cm, 01 tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng bên trên có chất bột màu trắng, dưới nên nhà có 02 mảnh viên nén màu xanh.

Tại Kết luận giám định số 104/PC09 ngày 28/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận: 04 mảnh viên nén màu xanh đựng bên

trong 01 túi nylon, loại túi zipper, kích thước (10x16,5) cm (ký hiệu A1) gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,5935 gam là loại: MDMA; 02 mảnh viên nén màu xanh đựng bên trong 01 túi nylon, loại túi zipper, kích thước (10x16,5) cm (ký hiệu A2) gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,3151 gam là loại: MDMA; chất bột màu trắng đựng bên trong 01 túi nylon, loại túi zipper, kích thước (10x16,5)cm (ký hiệu A3) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0846 gam là (loại): Ketamine.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 109/2022/HS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã H đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Quang L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quang L 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam trước (từ ngày 26/3/2022 đến ngày 23/5/2022).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hữu L1, về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm, quyền và nghĩa vụ thi hành án, quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, bị cáo Trần Quang L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định và đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quang L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Quang L khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Tối ngày 25/3/2022, Trần Quang L tổ chức sinh nhật tại quán “Q” ở thôn X, xã A, huyện A có Nguyễn Hữu L1, Nguyễn Văn B, Ngô Tuấn V, Trần Anh T, Nguyễn Đăng N, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Vĩnh Lâm H, Nguyễn Hữu K (sinh ngày 09/11/2004),

Nguyễn Thị Bích V1 (sinh ngày 12/4/2005), Tô Thị Mỹ H (sinh ngày 09/4/2004) và Đặng Thị Trà M (sinh ngày 09/3/2006) cùng tham gia. Trong lúc nhậu, L và L1 thống nhất mua ma túy đến quán karaoke cùng sử dụng. L1 liên lạc với đối tượng tên P (không rõ lai lịch) mua 01 hộp 5 ma túy Ketamine và 05 viên thuốc lắc với giá 6.900.000 đồng. Sau đó, cả nhóm di chuyển trên 02 xe ô tô đi đến cây cầu gần Trung tâm y tế huyện H thì L1 xuống xe gặp P nhận ma túy rồi cùng cả nhóm tới quán karaoke D ở khu phố P, phường B, thị xã H thuê phòng 203 cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 00 giờ 55 phút ngày 26/3/2022, trong lúc cả nhóm đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 06 mảnh viên nén màu xanh, 01 tờ tiền giấy mệnh giá 2.000 đồng, một mảnh nhựa màu trắng đen kích thước (0,85x0,4)cm và 01 tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng bên trên có chất bột màu trắng. Theo Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định đã kết luận 06 mảnh viên nén màu xanh đã thu giữ là ma túy loại MDMA, có tổng khối lượng 0,9086 gam, chất bột màu trắng đựng bên trong 01 túi nylon kích thước (10x16,5)cm là ma túy loại Ketamine, có khối lượng 0,0846 gam. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Quang L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Quang L, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng và đang là mối quan tâm của toàn xã hội. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có cung cấp một số tài liệu xác nhận bị cáo có hoàn cảnh khó khăn: Bị cáo là lao động chính, vợ bị cáo đau bệnh phải thường xuyên đi điều trị và ngày 31/12/2022 bị cáo phát hiện nhóm thanh niên chuẩn bị hung khí đánh nhau, nên đã có tin báo cho công an xã A - Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo không đưa ra được chứng cứ, tình tiết gì mới để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho mình. Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến nhân thân của bị cáo từng bị xử phạt về tội cố ý gây thương tích, bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và áp dụng tình tiết giảm nhẹ như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 08 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung tội phạm.

[3] Về án phí: Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 thì kháng cáo của bị cáo Trần Quang L không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Phần quyết định còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quang L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1.1. Xử phạt bị cáo Trần Quang L 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam trước (từ ngày 26/3/2022 đến ngày 23/5/2022).

1.2. Về án phí: Bị cáo Trần Quang L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

2. Phần quyết định còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Vụ GDKT.1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS CA thị xã H;
- TA, VKS, CQĐT CA thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thúy Liên

